

Hiện nay, người ta thường không dùng chữ “người mù” mà phải viết là “người khiếm thị.” Sự khác biệt nói, vì những người mù rất sáng suốt, lòng kính trọng đối với những người không may mắn, một khả năng nhìn bằng đôi mắt.

Những xin quý vị cho phép chúng tôi dùng tên gọi khiếm thị cũ, khi kể lại một câu “chuyện người mù” thì xin, thì xã hội chấp nhận bấy giờ. Thời đó người ta chỉ gọi người không trông thấy được là “người mù.” Có người nói như vậy còn từ vựng khinh bỉ, rồi rúng những “người mù;” mà không thấy áy náy, không ngừng ngượng. Ngày nay xã hội văn minh hơn, chúng ta tránh những tiếng nói hạ phẩm giá người khác, nhất là những người không được may mắn như mình. Chúng ta chỉ dùng những chữ như “điếc” hay “mù” khi nói đến khuyết tật, những khi nói về con người thì dùng những từ như nhàng, tôn kính hơn. Phải nói loài người bấy giờ đã tiến bộ hơn trong cách đối xử với nhau, và chúng ta nên hạnh diện với sự tiến bộ đó.

Có tác giả kể chuyện một người mù, tôi đọc thời niên thiếu, bấy giờ đã quên tên người viết, tôi đã tìm kiếm các phương tiện rồi mới nhận ra người viết không tìm ra tung tích. (Quý vị có thấy nguyên bản ở đâu làm ơn chỉ cho chúng tôi được biết.)

Câu chuyện đó đề cập một tình huống rất mạnh mẽ cho nên tôi vẫn chưa quên. Vì đó là chuyện khích động giai cấp công nhân lao hăng vùng lên tranh đấu đòi quyền lợi cho mình.

Chuyện kể về một chuyến xe buýt khai mở trên đường đi làm, rồi tiếp tục về nhà. Những người lao động này phải ra đi từ sáng sớm, trước khi bắt đầu làm việc; và lúc họ trên đường về nhà với thân thể mệt mỏi thì trời cũng đã tối đen. Những trong toa xe buýt không có đèn, không bao giờ có đèn. Và mọi người ai cũng chấp nhận như thế, coi đó là một điều tự nhiên. Khi tìm được một chỗ ngồi hay chỗ đứng trong toa xe là họ cũng bắt đầu ngủ gật hay là ngủ gục, còn ai quan tâm đến đèn có bật hay không?

Cho đến một hôm, có một người mù cũng đáp chuyến xe buýt đi đến đó, chen chúc giữa đám phu mỏ. Bỗng anh mù đánh thức một vị gì đó, một người xuýt xoa, và anh ta cúi xuống rồi mò tìm kiếm. Tìm mãi không ra, anh ta nói như những người chung quanh kiêu kiêu. Không ai tìm ra. Anh mù than phiền rằng người mù không thể, có đôi mắt sáng mà không chịu tìm giúp một người mù như anh. Mọi người bèn gọi thích là trong toa xe buýt tối đen, không ai thấy gì cả. Anh mù ngạc nhiên: Trong xe không có đèn à? Tại sao họ không lắp đèn? Sao vô lý vậy? Các anh đừng bận tâm nhân họ bóc lột, họ bóc lột các anh như vậy mãi mà còn cam chịu hay sao?

Cuối cùng, mọi người đã nghĩ rằng các công nhân có quyền đòi hỏi mọi toa xe phải có ít nhất một người đèn báo, chúng tôi kiếm bao nhiêu người sáng suốt cho họ. Họ cũng nghĩ đến đi đến xin các ông chủ, báo các ông chủ nhân từ cho. Họ từ chối đình công, nhiều cuộc tranh chấp diễn ra. Trớ trêu số đoàn kết của các công nhân, các chủ nhân phải nhượng bộ.

Câu chuyện triết lý thú, chuyện một người mù cho những người mù sáng suốt họ có quyền được sống trong ánh sáng. Nói theo lời các anh chị em Mác xít, người mù này “giác ngộ quyền lợi” trước những người sáng suốt.

Trong xã hội nào cũng vậy, người ta sống trong một nếp quen rồi, không biết rằng đáng lẽ mình không nên sống như thế, hoặc không bắt buộc phải sống như thế. Thí dụ có một bên trái không được giáo dục, sống chung mà không có thói quen nói năng lễ độ với nhau. Đến khi gặp một người biết nói năng, thà giả vờ các em đó một cách lễ độ, các em thấy là hay, từ đó bắt chước. Một thời gian sau, mọi người đều bắt chước giả, bắt xin lỗi, bắt cảm ơn lẫn nhau, cả xã hội sống lịch sự hơn. Thế đó, nghe ai nói năng cộc cằn thô lỗ thì mọi người đều cảm thấy khó chịu.

Có những xã hội người ta coi việc xin xỏ, lạy lóc, hay là quan chức nhà nước là chuyện bình thường. Hoặc coi những ông lớn, những ông có chức có quyền tự nhiên phải được những người ưu tiên hơn mình, đó là chuyện tự nhiên. Coi báo, đài phải tuân theo mệnh lệnh nhà nước cũng là chuyện tự nhiên, từ sinh ra như vậy.

Hãy làm thí nghiệm cho những người này được thấy sống trong một xã hội tự do. Cho họ thấy một nước dân chủ người dân đến công sở không phải lo ngại, khi chờ đợi thì một quan chức nhà nước cũng phải xếp hàng như mình, ai đến trước được hàng trước, đến sau được sau. Và thấy người ta được tự do sống các phong tục tập quán, phát biểu ý kiến riêng mà không sợ ai ghét. Cho sống như vậy một thời gian, họ sẽ quên đi, khi trở về xã hội cũ họ sẽ thấy lại sống trong sự sợ hãi, lại sống bất bình đẳng và thiêu do là không thể chấp nhận được. Khi đó những người này có thể trở thành “những anh mù sáng suốt” cho mọi người quyền được sống trong ánh sáng.

Trong một xã hội còn chậm tiến, cần phải có những người “sáng suốt hơn” như anh mù trong câu chuyện người ngон trên, đứng ra báo cho người chung quanh là cái lỗi họ sống như cũ làm hại một nhân phẩm! Con người không thể sống như vậy! Cần phải thay đổi! Rồi phải có những người có can đảm đứng lên đòi thay đổi, quyết tâm đòi thay đổi, không sợ khó, không sợ chết.

Những người thị yếu trước, biết trước các người khác; cùng những người can đảm tranh đấu cho người khác được hạnh phúc những người đáng được hạnh phúc, chúng ta rất cần.

Ngay trong các xã hội tiên tiến rồi người ta cũng cần những “anh mù” như trong câu chuyện người ngон trên đây, những người nhìn rõ các vấn đề chung để cùng tìm cách giải quyết. Trong các xã hội tự do dân chủ thì những người đi trước đó có quyền kêu gọi các đồng loại của mình, nếu có ý kiến khác nhau thì sẽ có dịp tranh luận.

Còn trong những xã hội độc tài đồng trọng thì họ cần bàn, vì giai cấp cầm quyền chỉ muốn ai đi đầu đi đó, trên báo đài nghe. Các chính quyền độc tài coi dân như trẻ con, họ là cha mẹ, cha mẹ cho con cái gì thì được cái đó, không được đòi hỏi.

Chúng tôi nhớ câu chuyện về người mù trên đây vì mới đọc một bài báo với câu hỏi là “Dân Chủ cho ai?” được trích đăng lại trên nhật báo Người Việt gần đây. Đề ý bài này nói rằng đa số đồng bào chúng ta sống ở Việt Nam không cần sống trong chế độ tự do dân chủ; do đó tranh đấu Dân Chủ là làm một việc không cần thiết.

Cái ông, bà nào viết bài đó rõ ràng là người dốt tính. Ông/bà ta coi 80 triệu con người sống thọ a mãi với chế độ độc tài chuyên chế của đồng Cọng Sản; cần tiếp tục sống trong cảnh nghèo khổ, bất công và một tự do nhảm nhí mà không người Việt nào cảm thấy họ thẹn với lân bang.

Xã hội nào cũng có những người dốt tính như vậy, nhất là những người đang được hạnh phúc thì họ cần của xã hội đó.

Những thế nào cũng cần phải có những “người mù sáng suốt” hơn người khác, như trong câu chuyện trên đây. Nếu không thì người chung quanh chỉ chịu sống trong cảnh tăm tối mãi mà không biết là mình thiếu thốn, là mình bị khinh rẻ, bị sỉ nhục.

Vậy thì tại sao thế này, cần thế giới loài người đã tranh đấu đòi tự do dân chủ, họ đòi Dân Chủ cho ai như? Cho tất cả chúng ta, cho cả ông hay bà nào viết bài báo đặt câu hỏi đó. Sống tự do là là sống tôn trọng và báo về giá trị con người, tất cả mọi người. Đó là số tiền bỏ của nhân loại, phải mất hàng trăm năm, bao nhiêu người đổ máu mới đặt được số tiền đó. Tiền đó

Chuyện một người mù sáng suốt

Tác Giả: Ngô Nhân Dụng

Thứ Ba, 23 Tháng 6 Năm 2009 22:21

Bồ câu tôi do, văn minh nhân loại đã xây dựng dần dần như vậy. Cũng giống như tôi nói năng
lưu phép, tránh không dùng những chữ “người mù,” hay “người điếc” mà sử dụng các tiếng thanh
nhĩ và kính cẩn hơn. Đó cũng là một nỗ lực sáng văn minh mà người cùng nhau phải sáng.
Nói năng lưu đẽ là niềm hạnh phúc của loài người, cũng như mỗi người hạnh phúc khi được sáng
tự do. Chúng ta chọn sáng theo lưu đẽp đẽ văn minh; không tiếp tục sáng trong bóng tối công, sũ hãi,
một phạm giá người khác và của mình.